

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Lèng Thị T và anh Nguyễn Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con khi ly hôn của người khởi kiện chị Lèng Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lèng Thị T, năm sinh 1997.

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn C, năm sinh 1991.

Địa chỉ nơi cư trú: Khu H, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lèng Thị T và anh Nguyễn Văn C. Quan hệ hôn nhân của chị Lèng Thị T và anh Nguyễn Văn C chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con C: Anh Nguyễn Văn C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 29/5/2016 và cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 04/12/2018 cho đến khi cháu M và cháu L đủ 18 tuổi. Chị Lèng Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Trà M và cháu Nguyễn Thị Phương L mỗi cháu là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng / một tháng, định kỳ hàng tháng, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải tại Tòa án do ngân sách Nhà nước bảo đảm; thù lao Hòa giải viên được hưởng theo quy định của Chính phủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- Các bên tham gia hòa giải (2);
- Hòa giải viên;
- VKSND cùng cấp ;
- CCTHADS cùng cấp;
- UBND xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HSTA, THS (3).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Tống Duy Toán